PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

ThS. Hoàng Thanh Tú

Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM

fit@hcmus

CHƯƠNG 5

THỰC HIỆN PHÁP LUẬT – Ý THỨC PHÁP LUẬT

1. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

- ☐ Khái niệm
- ☐ Đặc điểm
- Các hình thức thực hiện pháp luật

1.1. KHÁI NIỆM

Thực hiện pháp luật là một quá trình hoạt động có mục đích làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi thực tế hợp pháp của các chủ thể pháp luật.

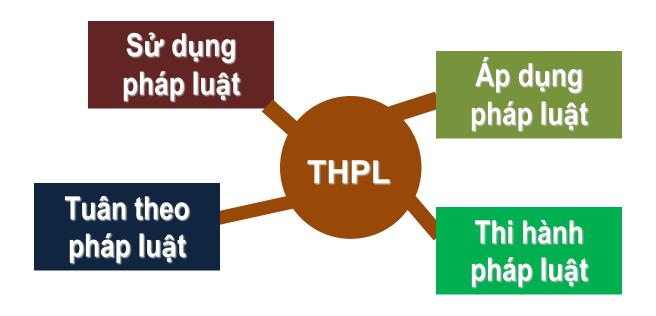
1.2. ĐẶC ĐIỂM

Thực hiện pháp luật là hành vi hợp pháp của chủ thể pháp luật

Thực hiện pháp luật là hoạt động đưa các quy phạm pháp luật được thực hiện trên thực tế

Thực hiện pháp luật do nhiều chủ thể khác nhau tiến hành với nhiều cách thức khác nhau

1.3. CÁC HÌNH THỰC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT



1. Tuân thủ pháp luật

Không thực hiện điều PL cấm

2.Chấp hành pháp luật (thi hành PL)

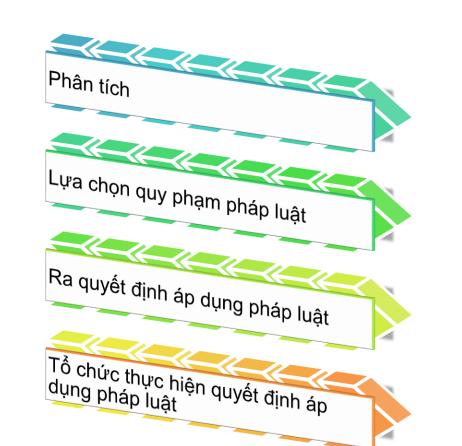
• Thực hiện điều PL yêu cầu

3. Sử dụng Pháp luật

Thực hiện điều PL cho phép

4. Áp dụng Pháp luật

• Hoạt động của CQNN, người có thẩm quyền



CÁC GIAI ĐOẠN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT

Các trường hợp áp dụng pháp luật

- ✓ Khi cần áp dụng các biện pháp cưỡng chế nhà nước hoặc áp dụng các chế tài pháp
 luật đối với các chủ thể có hành vi vi phạm pháp luật.
- ✓ Khi quyền và nghĩa vụ pháp lý của các chủ thể không mặc nhiên phát sinh, thay đổi, chấm dứt nếu thiếu sự can thiệp của nhà nước.
- ✓ Khi xảy ra tranh chấp về quyền và nghĩa vụ pháp lý giữa các chủ thể trong quan hệ pháp luật mà các bên không tự giải quyết được.
- ✓ Trong 1 số quan hệ pháp luật mà nhà nước thấy cần thiết phải tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của các bên tham gia vào quan hệ pháp luật đó, hay xác nhận sự tồn tại hay không tồn tại một số sự việc thực tế.

- 1. Không được sử dụng chất kích thích, không lái xe trong tình trạng say xỉn (Tuân thủ PL)
- 2. Thực hiện nghĩa vụ quân sự, đóng thuế (Thi hành PL)
- 3. Cơ quan đăng ký doanh nghiệp cấp giấy chứng nhận kinh doanh cho các doanh nghiệp đủ điều kiện (Áp dụng PL)
 - 4. Pháp luật cho phép người dân đảm bảo quyền nhân thân, danh dự (sử dụng PL)

2. Ý THỨC PHÁP LUẬT

- ☐ Khái niệm
- ☐ Đặc điểm
- ☐ Cấu trúc
- Vai trò

1.1. KHÁI NIỆM

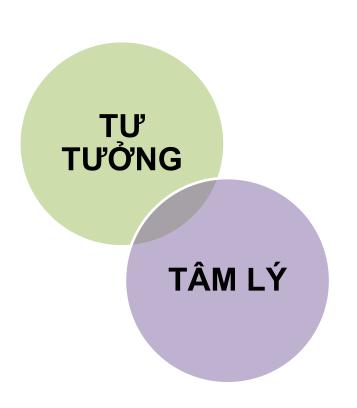
Ý thức pháp luật là tổng thể những học thuyết, tư tưởng, quan điểm, quan niệm, thái độ, tình cảm của con người đối với pháp luật và các hiện tượng pháp lí khác, thể hiện mối quan hệ giữa con người đối với pháp luật (pháp luật đã qua, pháp luật hiện hành và pháp luật cần phải có) và sự đánh giả về mức độ công bằng, bình đẳng; tính hợp pháp hay không hợp pháp... đổi với các hành vi, lợi ích hoặc quan hệ từ thực tiễn đời sống pháp lí và xã hội

2.2. ĐẶC ĐIỂM

Ý thức pháp luật là một hình thái ý thức xã hội có tính độc lập tương đối

Thứ hai, ý thức pháp luật là hiện tượng mang tính giai cấp

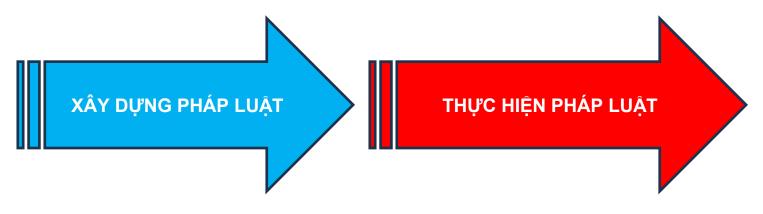
2.3. CẦU TRÚC CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT





2.4. VAI TRÒ CỦA Ý THỨC XÃ HỘI





CẢM ƠN CÁC BẠN ĐÃ THEO DÕI!

fit@hcmus